

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Số: 7211/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đà Nẵng, ngày 01 tháng 10 năm 2015

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết  
của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Đà Nẵng**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07 tháng 02 năm 2014 của Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Giám đốc Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Đà Nẵng.

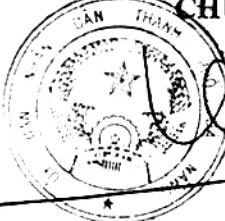
**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./..

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC (Bộ Tư pháp);
- Bộ LĐTB&XH;
- Công TTĐTTP;
- Lưu: VT, NCPC;

**CHỦ TỊCH**



Huỳnh Đức Thơ

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ  
LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**  
*(Công bố kèm theo Quyết định số 7211/QĐ-UBND ngày 02 tháng 10 năm 2015  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng)*

**Phần I  
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH THUỘC  
THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ  
XÃ HỘI**

TT	Tên thủ tục hành chính	Thực hiện			Trang
		Một cửa	MCLT	Khác	
1	<b>LAO ĐỘNG - TIỀN LƯƠNG - BHXH</b>				
1.1	Tiếp nhận thỏa ước lao động tập thể doanh nghiệp	x			01



## Phần II

### NỘI DUNG CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ LAO ĐỘNG - TÌNH LƯƠNG BÌNH VÀ XÃ HỘI THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

#### I. LĨNH VỰC LAO ĐỘNG - TIỀN LƯƠNG - BẢO HIỂM XÃ HỘI

##### 1. Thủ tục: Tiếp nhận thỏa ước lao động tập thể doanh nghiệp

###### 1.1. Trình tự thực hiện:

- **Bước 1:** Doanh nghiệp hoàn thiện hồ sơ theo hướng dẫn và nộp hồ sơ tại Sở LĐ-TB&XH;

- **Bước 2:** Bộ phận TN&TKQ kiểm tra và tiếp nhận hồ sơ (yêu cầu bổ sung, hoàn thiện nếu hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ); viết giấy biên nhận hồ sơ; chuyển hồ sơ đến Phòng Lao động - Tiền lương - BHXH;

- **Bước 3:** Phòng Lao động - Tiền lương - BHXH nghiên cứu nội dung Thỏa ước lao động tập thể của đơn vị đã hoàn thiện.

+ Trường hợp Thỏa ước lao động tập thể có nội dung trái pháp luật hoặc ký kết không đúng thẩm quyền thì Lãnh đạo phòng ký văn bản hướng dẫn và chuyển lại Bộ phận TN&TKQ trả lại doanh nghiệp sửa đổi cho đúng các quy định của pháp luật lao động;

+ Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày có văn bản hướng dẫn của phòng, nếu đơn vị không nộp lại bản TULĐTT đã được hướng dẫn, phòng Lao động - Tiền lương - BHXH tham mưu lãnh đạo Sở Lao động - TB&XH có văn bản yêu cầu Tòa án nhân dân tuyên bố Thỏa ước lao động tập thể vô hiệu theo quy định tại Khoản 2 Điều 19 Nghị định số 05/2015/NĐ-CP ngày 12/01/2015 của Chính phủ;

+ Trường hợp Thỏa ước lao động tập thể hợp lệ, Phòng Lao động - Tiền lương - BHXH tham mưu lãnh đạo Sở ra Thông báo về việc tiếp nhận Thỏa ước lao động tập thể doanh nghiệp và chuyển Bộ phận TN&TKQ để trả cho doanh nghiệp.

- **Bước 4:** Chuyển Bộ phận TN&TKQ để trả cho doanh nghiệp khi đến thời gian hẹn.

1.2. Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận TN&TKQ - Sở LĐ-TB&XH.

###### 1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ

###### a) Thành phần hồ sơ

- Công văn đề nghị tiếp nhận Thỏa ước lao động tập thể của doanh nghiệp;

- Biên bản lấy ý kiến tập thể người lao động hoặc trích Nghị quyết của Đại hội công nhân viên chức (về việc thông qua Thỏa ước lao động tập thể của doanh nghiệp);

- Nội dung Thỏa ước lao động tập thể của doanh nghiệp;

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (photo).

b) Số lượng hồ sơ: 02 (bộ)

**1.4. Thời hạn giải quyết:** 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

**1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, doanh nghiệp

**1.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Lao động- Thương binh và Xã hội.

**1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Văn bản xác nhận của Sở

**1.8. Lệ phí:** Không

**1.9. Tên mẫu đơn, tờ khai:**

- Đối với Công văn đề nghị tiếp nhận Thỏa ước lao động tập thể của doanh nghiệp: Tham khảo theo nội dung của phụ lục Ban hành kèm theo Thông tư số 29/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31 tháng 7 năm 2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (Mẫu đính kèm);

- Đối với Biên bản lấy ý kiến tập thể người lao động: Tham khảo theo nội dung tại Điều 74 BLLĐ 2012 (Mẫu đính kèm).

**1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính :** Không có

**1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính**

- Bộ Luật lao động năm 2012;

- Nghị định số 44/2013/NĐ-CP ngày 10/5/2013 của Chính phủ, quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật lao động về hợp đồng lao động;

- Nghị định số 45/2013/NĐ-CP ngày 10/5/2013 của Chính phủ, quy định chi tiết một số điều của bộ luật lao động về thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi và an toàn lao động, vệ sinh lao động;

- Nghị định số 05/2015/NĐ-CP ngày 12/01/2015 của Chính phủ, quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số nội dung của Bộ luật Lao động;

- Thông tư số 29/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 của Bộ Lao động-TB&XH, hướng dẫn thực hiện một số điều về thương lượng tập thể, thỏa ước lao động tập thể và giải quyết tranh chấp lao động quy định tại Nghị định số 05/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số nội dung của Bộ luật Lao động.

Công ty (đơn vị) ...

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: .... /

Đà Nẵng, ngày tháng năm 201...

V/v đề nghị tiếp nhận Thỏa ước lao động tập thể doanh nghiệp.

Kính gửi: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Đà Nẵng

Thực hiện Bộ luật Lao động năm 2012; Nghị định số 05/2015/NĐ-CP ngày 12/01/2015 của Chính phủ, quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số nội dung của Bộ luật Lao động; Thông tư số 29/2015/TT-BLĐTBXH ngày 31/7/2015 của Bộ Lao động-TB&XH, hướng dẫn thực hiện một số điều về thương lượng tập thể, thỏa ước lao động tập thể và giải quyết tranh chấp lao động quy định tại Nghị định số 05/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ.

Công ty (đơn vị)...

Loại hình doanh nghiệp:

Địa chỉ doanh nghiệp:

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp:

Nghành nghề kinh tế chính của doanh nghiệp:

**1. Đại diện người sử dụng lao động:**

Ông: ..... Chức vụ: Giám đốc

**2. Đại diện tập thể người lao động:**

Ông: ..... Chức vụ: Chủ tịch BCH Công đoàn.

Kính đề nghị Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Đà Nẵng tiếp nhận Thỏa ước lao động tập thể doanh nghiệp của công ty, hồ sơ đính kèm gồm có:

- Biên bản lấy ý kiến tập thể của người lao động (về việc thông qua Thỏa ước lao động tập thể của doanh nghiệp)

- Nội dung Thỏa ước lao động tập thể của doanh nghiệp./.

**ĐẠI DIỆN BCH CÔNG ĐOÀN**  
Chủ tịch

**CÔNG TY ...**  
Giám đốc

Công ty (đơn vị) ....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Đà Nẵng, ngày tháng năm 201...*

### **BIÊN BẢN**

#### **Lấy ý kiến tập thể lao động về nội dung Thỏa ước lao động tập thể**

1. Tổng số CNVN và người lao động của công ty: .....người.

2. Phương thức lấy ý kiến:(lựa chọn 01 trong 02 hình thức nêu dưới đây)

- Lấy ý kiến toàn thể CNVC và người lao động thông qua biểu quyết:

- Lấy ý kiến đại diện BCH công đoàn cơ sở (hoặc công đoàn cấp trên cơ sở) thông qua biểu quyết:

3. Số người được lấy ý kiến:

(Ngoài việc tổ chức lấy ý kiến tập thể người lao động, nếu có tổ chức lấy ý kiến của đại biểu thì ghi rõ thành phần tham dự, số lượng người được lấy ý kiến của từng thành phần)

4. Số người tán thành nội dung Thỏa ước lao động tập thể của doanh nghiệp: .....người.

Tỷ lệ tán thành: ....%

5. Số người không tán thành nội dung Thỏa ước lao động tập thể của doanh nghiệp: .....người.

Tỷ lệ không tán thành: ....%

6. Những điều khoản không tán thành:

.....

.....

(Tại từng điều, khoản không tán thành công ty ghi rõ tỷ lệ % không tán thành)

.....

**ĐẠI DIỆN BCH CÔNG ĐOÀN  
CHỦ TỊCH**

**NGƯỜI VIẾT BIÊN BẢN**